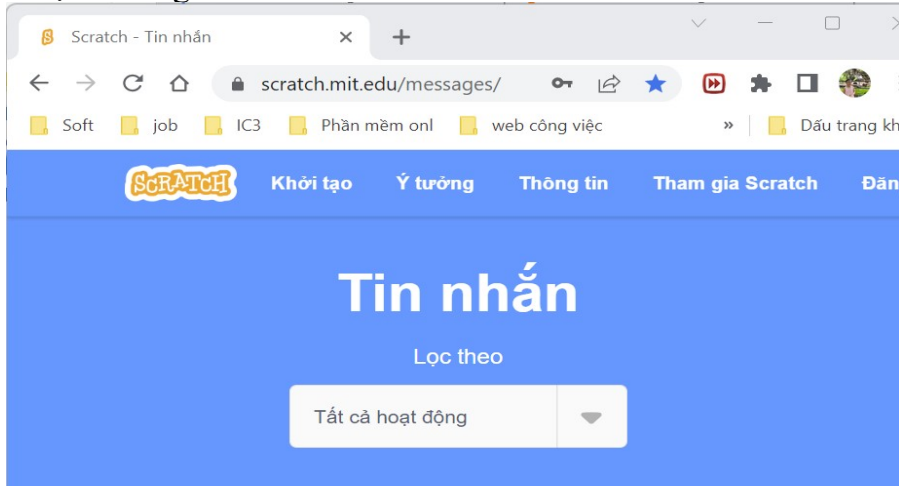


ĐỀ CƯƠNG TIN HỌC 6 CUỐI HKI 2022-2023

Câu 1. Trang web này có địa chỉ là gì?



- A. Scratch B. Tin nhắn C. Scratch.mit.edu/messages D. Tất cả hoạt động

Câu 2. Dựa vào môi trường truyền dẫn người ta phân mạng máy tính thành hai loại là những loại nào?

- A. Mạng không dây và mạng có dây B. LAN và WAN
C. Mạng Khách – Chủ D. Mạng nhiều và một máy tính.

Câu 3. Em hãy chỉ ra đâu là địa chỉ của website?

- A. Số nhà 22, ngõ 106 Cầu Giấy, Hà Nội B. D:\Tin hoc\Baitap.doc
C. https://vtv.vn D. tienthanh.2504@gmail.com

Câu 4. Sắp xếp các thứ tự sau theo một trình tự hợp lí để thực hiện thao tác tìm kiếm thông tin trên máy tìm kiếm:

1. Nhập từ khóa tìm kiếm
2. Nhập địa chỉ máy tìm kiếm
3. Mở trình duyệt web
4. Lựa chọn kết quả tìm kiếm.

- A. 1-2-3-4 B. 2-1-3-4 C. 3-2-1-4 D. 4-2-3-1

Câu 5. Văn bản có chứa siêu liên kết được gọi là gì?

- A. Hệ thống www. B. Siêu liên kết. C. Hệ thống ngầm. D. Siêu văn bản.

Câu 6. Phần mềm trình duyệt Web dùng để làm gì?

- A. Truy cập mạng LAN B. Truy cập và xem nội dung của website.
C. Quan sát xem đèn tín hiệu giao thông đang màu gì D. Gửi thư điện tử

Câu 7. Máy tìm kiếm là gì?

- A. Là công cụ tìm kiếm thông tin trong máy tính
B. Là một loại máy được nối thêm vào máy tính
C. Là một phần mềm được cài đặt vào máy tính dùng để tìm kiếm thông tin
D. Là một hệ thống phần mềm cho phép người dùng internet tìm kiếm thông tin trên www.

Câu 8: Thiết bị cơ bản của mạng có dây là gì?

- A. Hub, router. B. Router, switch. C. Switch, modem. D. Cáp mạng, switch.

Câu 9: Đâu không phải là địa chỉ máy tìm kiếm là?

- A. www.yahoo.com B. www.bing.com C. www.google.com.vn D. www.dantri.com.vn

Câu 10: WWW là viết tắt của cụm từ nào sau đây?

- A. Windows Wide Web. B. World Win Web. C. World Wide Web. D. World Wired Web.

Câu 11: Đâu là tên một trình duyệt Web?

- A. Google.com.vn B. Facebook. C. Cốc Cốc. D. Word.

Câu 12: Để tìm thông tin bằng máy tìm kiếm, em cần xác định?

- A. Tài khoản. B. Từ khóa. C. Địa chỉ Website. D. Mật khẩu.

Câu 13: Mạng không dây được kết nối bằng?

- A. Bluetooth. B. Cáp quang. C. Sóng điện từ. D. Switch.

Câu 14: Thế nào là trang chủ?

- A. Là một trang web tìm kiếm.

- B. Là trang web google.com
- C. Là trang web hiển thị đầu tiên khi truy cập vào website.
- D. Là một địa chỉ website.

Câu 15: Một số trình duyệt web phổ biến hiện nay là?

- A. FireFox, Bing, Yahoo, paint.
- B. Google Chrome, FireFox, Safari, Cốc Cốc.
- C. Safari, Opera, Cốc Cốc, Zoom.
- D. Google Chrome, FireFox, Word.

Câu 16: Chọn phát biểu SAI khi nói về Internet?

- A. Được tạo thành từ các mạng nhỏ kết nối lại.
- B. Thuộc quyền sở hữu của tập đoàn Microsoft.
- C. Truy cập vào các website.
- D. Phục vụ nhu cầu học tập trực tuyến.

Câu 17: Kí hiệu của đơn vị đo dung lượng lưu trữ Terabyte là gì ?

- A. GB
- B. KB
- C. MB
- D. TB


Câu 18: Trình duyệt web là gì?

- A. Là một phần mềm ứng dụng để truy cập và xem nội dung của website.
- B. Là một hệ thống phần mềm cho phép người dùng internet tìm kiếm thông tin trên www.
- C. Là mạng lưới các website trên internet và được liên kết với nhau.
- D. Là tập hợp các từ mà máy tìm kiếm quy định trước.

Câu 19: Một dãy 8 bit liền nhau bằng bao nhiêu Byte?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 20: Khi trỏ chuột vào một siêu liên kết, con trỏ chuột có dạng nào?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

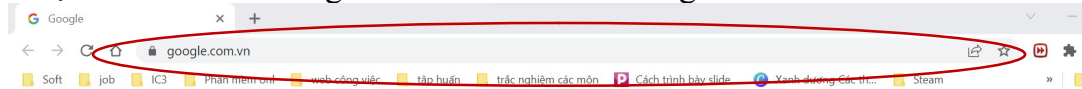
Câu 21: Website là gì?

- A. Tập hợp các trang web có liên quan đến nhau và được gán cùng địa chỉ website.
- B. <https://www.edu.net.vn>
- C. Gồm nhiều trang web.
- D. Tập hợp các trang web có liên quan đến nhau.

Câu 22: Lợi ích của việc sử dụng máy tìm kiếm là?

- A. Lưu trữ thông tin nhiều hơn.
- B. Tìm kiếm nhanh hơn, có thể tìm kiếm thông tin mọi lúc mọi nơi.
- C. Xử lý thông tin nhiều hơn.
- D. Ghi nhớ thông tin nhiều hơn.

Câu 23: Công cụ được khoanh tròn trong hình bên dưới có tên là gì?



Gmail Hình ảnh

Google



Tìm trên Google Xem trang đầu tiên tìm được

Google có các thứ tiếng: English Français 繁體中文

- A. Ô tìm kiếm
- B. Internet
- C. Trình duyệt web
- D. Ô nhập địa chỉ

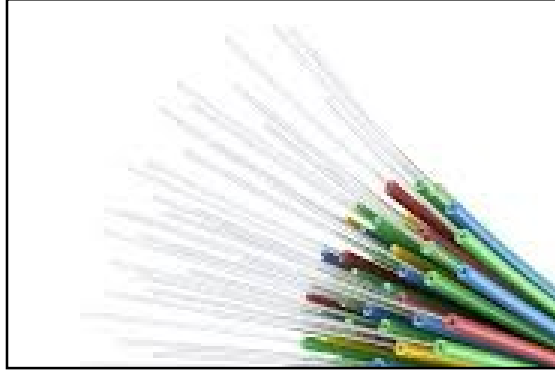
Câu 24: Trong các địa chỉ dưới đây, địa chỉ nào là địa chỉ website học trực tuyến?

- A. www.zing.vn
- B. vannguyen@gmail.com
- C. www.vnexpress.net
- D. k12online.vn

Câu 25: Từ khóa là gì?

- A. Là từ mô tả chiếc chìa khóa.
- B. Là một từ hoặc cụm từ liên quan đến nội dung cần tìm kiếm.
- C. Là tập hợp các từ mà máy tìm kiếm quy định trước.
- D. Là một biểu tượng trong máy tìm kiếm.

Câu 26: Hình ảnh dưới đây nói về thiết bị mạng nào?



- A. Cáp quang
- B. Cáp xoắn
- C. Modem
- D. Switch

Câu 27: Hình ảnh dưới đây nói về thiết bị mạng nào?



- A. Cáp quang
- B. Cáp xoắn
- C. Modem
- D. Switch

Câu 28: Dữ liệu nào sau đây có thể được tích hợp trong siêu văn bản?

- A. Văn bản, hình ảnh.
- B. Âm thanh, video.
- C. Siêu liên kết.
- D. Tất cả đều đúng.

Câu 29: Thế nào là WWW?

- A. Là một dịch vụ khai thác thông tin trên internet.
- B. Là mạng lưới các website trên internet và được liên kết với nhau.
- C. Là một dịch vụ tổ chức thông tin trên internet.
- D. Là mạng lưới các website trên internet.

Câu 30: Hình ảnh sau đây cho em biết thông tin gì?



- A. Cấm xả rác
- B. Hãy xả rác
- C. Cấm người đi bộ
- D. Cấm ăn vặt

Câu 31: Các thành phần của một địa chỉ website được phân cách bằng kí tự nào?

- A. Dấu *
- B. Dấu .
- C. Dấu _
- D. Dấu -

Câu 32: Kết quả thu nhận được bằng máy tìm kiếm được thể hiện như thế nào?

- A. Danh sách các trang web có nội dung liên quan đến từ khóa.
- B. Chỉ có hình ảnh được hiện lên.
- C. Chỉ có âm thanh được hiện lên.
- D. Chỉ có Video.

Câu 33: “www.edu.net.vn”, “vn” trên địa chỉ trang web có nghĩa là:

- A. Kí hiệu nước Việt Nam.
- B. Chữ viết tắt tiếng anh.
- C. Kí hiệu một thương hiệu có tiếng.
- D. Một kí hiệu nào đó.

Câu 34: Một hoặc nhiều trang web liên quan được tổ chức dưới 1 địa chỉ truy cập chung tạo thành?

- A. Website.
- B. Các liên kết.
- C. Các từ khóa.
- D. Đôi mắt.

Câu 35: Mỗi website bắt buộc phải có

- A. Tên cá nhân hoặc tổ chức sở hữu.
- B. Một địa chỉ truy cập riêng.
- C. Địa chỉ trụ sở của đơn vị sở hữu.
- D. Địa chỉ thư điện tử riêng.

Câu 36: Các website trên hệ thống www kết nối với nhau nhờ vào đâu?

- A. Website.
- B. Các liên kết.
- C. Địa chỉ truy cập.
- D. Các từ khóa.